TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10- HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2025/HSST
Ngày 04-7-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10- HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Lựu và ông Nguyễn Văn Xô

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ly- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng tham gia phiên tòa: Ông Tăng Bá Thắng- kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 7 năm 2025 Tòa án nhân dân khu vực 10- Hải Phòng tổ chức xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 53/2025/TLST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2025/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 6 năm 2025;

Họ và tên: **Trần Xuân T.** Tên gọi khác: Không, sinh ngày 18-10-1988. Tại: Khu dân cư Bích Nhôi 3, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương

Nơi cư trú: Khu dân cư Bích Nhôi 3, phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư Bích Nhôi 3, phường N, thành phố Hải Phòng); Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn) 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Trần Xuân K; con bà Phùng Thị T

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

-Tại bản án số 170 ngày 27-8-2010 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt Trần Xuân T 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 18-6-2011 T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 30-6-2016 T chấp hành xong phần T hành án dân sự của bản án.

Tại bản án số 63 ngày 28-9-2015 Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt Trần Xuân T 01 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 10-12-

2016 T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 05-01-2021 T chấp hành xong phần T hành án dân sự của bản án.

Tại bản án số 47 ngày 23-9-2020 Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xử phạt 3 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 17-10-2022 T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 05-01-2021 T chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương từ ngày 24-12-2024 đến nay.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1993

Địa chỉ: Khu dân cư Bích Nhôi 1 phường M, thị xã K, tỉnh Hải Dương (nay là khu dân cư Bích Nhôi 1, phường N, thành phố Hải Phòng)

Người làm chứng:

Anh Nguyễn Khánh T2, sinh năm 1993

Người chứng kiến: Anh Ngô Văn B, sinh năm 1971

(bị cáo có mặt, anh Ngọc Anh, anh T2, anh B đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 6 giờ ngày 18-12-2024 Trần Xuân T đang ở nhà tại khu Bích Nhôi 3, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là: Khu Bích Nhôi 3, phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng) thì có Nguyễn Ngọc Anh, sinh năm 1992, địa chỉ tại: Khu Bích Nhôi 1, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là: Khu Bích Nhôi 1, phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng) đi bộ đến chơi. Đến khoảng 7 giờ cùng ngày T gọi điện cho Nguyễn Khánh T2, sinh năm 1993 địa chỉ tại khu 1 phường Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là: Khu 1 phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng) mua hộ bánh mỳ để ăn sáng. T2 đồng ý và điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen biển số 34D1-170.90 đến nhà T đưa bánh mỳ cho T rồi T2 đi vào giường của T nằm. T và Ngọc Anh ngồi ăn sáng ở bàn gần giường, T2 nằm thì T nói với Ngọc Anh "*hai anh em mình mua ít đồ về ăn*". Ngọc A hiểu là T có bạn là T2 đến chơi muốn rủ Ngọc Anh chung tiền mua đồ ăn về để ăn nên Ngọc Anh đã đồng ý đưa cho T 400.000 đồng. Sau khi ăn sáng xong T và Ngọc A nằm chơi điện thoại. Đến khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày T sử dụng tài khoản Zalo có tên "Bố Bảo Anh" của T nhắn tin đến tài khoản Zalo có tên "Hoàng T3 Dũng" của Nguyễn Ngọc T3, sinh năm 1984 trú tại khu 2 phường Phú Thứ, thị xã Kinh

Môn, tỉnh Hải Dương để T3 bán ma túy cho T (Ngọc Anh không biết T nhắn tin hỏi mua ma túy của T3). Sau đó T chuyển khoản số tiền 300.000 đồng từ tài khoản Ngân hàng MB số 81810198866666 đến tài khoản MB số 0396409488 của T3 để trả tiền mua ma túy. Đến khoảng hơn 10 giờ cùng ngày lúc này T2 và Ngọc Anh đang ngủ thì T lấy xe mô tô của T2 điều khiển đến điểm hẹn gặp T3. Khi đến nơi T gọi điện qua zalo cho T3, vài phút sau T3 đi bộ đến thì T3 mượn xe của T để đi. T đứng ở gần đó chờ khoảng 5 phút sau thì T3 quay lại chỗ T nói "anh dắt đồ ở ghi đông xe". T nhìn thấy T3 để ở ghi đông xe môtô 01 túi nilon màu trắng, miệng túi viền màu xanh kích thước khoảng (2x 2) cm bên trong chứa tinh chất tinh thể màu trắng (T khai là ma túy đá). Sau khi nhận được ma túy T cầm túi ma túy có đặc điểm như trên ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi mua đồ ăn gồm: 01 hộp bánh Danisa loại to, 01 lốc 6 chai nước ngọt Sting 06 hộp sữa Vinamilk; mì tôm, rau, trứng hết số tiền 400.000 đồng Ngọc Anh đưa cho trước đó rồi về nhà. Khoảng 11 giờ cùng ngày T về đến nhà thì Ngọc Anh và T2 vừa ngủ dậy. T để đồ ăn lên trên bàn rồi lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá gồm: 01 chai nhựa màu trắng 500ml, nắp nhựa màu đen có 02 lỗ trên nắp, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng quấn băng đính đỏ, lỗ còn lại gắn ống nhựa nối với ống thủy tinh (còn gọi là coóng); 01 bật lửa màu đỏ; 01 ống hút bằng nhựa màu trắng ở dưới gầm giường ngủ đặt lên trên bàn. T dùng ống hút màu trắng xúc hết số ma túy vừa mua được đổ vào coóng sử dụng ma túy trước. Sau khi hút xong T tiếp tục châm lửa đốt coóng lần lượt mời Ngọc Anh và T2 sử dụng. T,T2, Ngọc Anh lần lượt sử dụng ma túy cho đến khi hết số ma túy trong coóng rồi nằm ngủ. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày cả 3 người dậy ăn trưa bằng đồ ăn do T mua trước đó rồi lại tiếp tục ngủ đến 16 giờ cùng ngày, T2 dậy đi về. T và Ngọc Anh ngủ đến khoảng 20 giờ cùng ngày dậy ăn tối, lúc này T cất bộ dụng cụ sử dụng ma túy và vỏ túi nilon vào gầm giường. Sau khi ăn tối xong T và Ngọc Anh ngủ đến sáng ngày 19-12-2024 thì tổ công tác Công an phường Minh Tân đến kiểm tra lập biên bản thu giữ dưới gầm giường của T: 01 chai nhựa màu trắng 500ml, nắp nhựa màu đen có 02 lỗ trên nắp, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng quấn băng đính đỏ, lỗ còn lại gắn ống nhựa nối với ống thủy tinh (còn gọi là coóng) bên trong coóng bám dính chất tinh thể màu trắng đen; 01 bật lửa gas màu đỏ (được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M1); 01 ống hút bằng nhựa màu trắng; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh kích thước (2x2)cm bên trong bám dính chất tinh thể màu trắng (được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2); 01 điện thoại Iphone 15 màu xám gắn sim số 0385.197.089 của Nguyễn Ngọc Anh, 01 điện thoại Vivo Y15S màu xanh gắn sim số 0343.042.246 của Trần Xuân T. Kết quả xét nghiệm chất ma túy ngày

19-12-2024 đối với Trần Xuân T, Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Khánh T2 đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 37/KL-KTHS ngày 21-12-2024 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy loại Methamphetamine trong mẫu chất rắn màu đen bám dính bên trong bầu coóng thủy tinh, được niêm phong trong hộp bìa catton ký hiệu M1 gửi đến giám định. Lượng mẫu chất bám dính rất nhỏ nên không định được khối lượng. Quá trình giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Methamphetamine trong ống nhựa và trong vỏ chai nhựa được niêm phong trong hộp bìa Catton kí hiệu M1 gửi đến giám định. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ nên không xác được khối lượng. Mẫu tinh thể màu trắng bám dính bên trong túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh và trong đoạn ống nhựa màu trắng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 gửi đến giám định là ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu chất bám dính đều rất nhỏ nên không xác định được khối lượng.

Mẫu chất rắn màu đen bám dính trong coóng thủy tinh, ống hút nhựa và vỏ chai nhựa (được niêm phong trong hộp bìa Catton kí hiệu M1) chứa chất ma túy loại Methamphetamine. Lượng mẫu bám dính rất nhỏ không xác định được khối lượng.

Hoàn lại đối tượng sau giám định: 01 chai nhựa màu trắng 500ml, nắp nhựa màu đen có 02 lỗ trên nắp, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng quấn băng đính đỏ, lỗ còn lại gắn ống nhựa nối với ống thủy tinh (còn gọi là coóng); 01 bật lửa gas màu đỏ được niêm phong trong hộp bìa Catton ký hiệu T1;

01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong phong bì ký hiệu T2

01 hộp bìa catton bì ký hiệu T1 và 01 phong bì ký hiệu T2 đều niêm phong số 37/KL-KTHS.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Ngọc Anh đề nghị được xin lại chiếc điện thoại đi động nhãn hiệu Iphone 15 màu xám, trong gắn sim số 0385.197.089.

Tại bản cáo trạng số 50/CT-VKS-KM ngày 04-6-2025, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng) truy tố bị cáo Nguyễn Xuân T về tội " Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân T đã thành khẩn khai nhận về hành vi của mình. Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Anh Nguyễn Ngọc Anh

vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên quan điểm đã trình bày.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng) giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1.Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt bị cáo Trần Xuân T từ 07(*bảy*) năm 03 *(ba)* tháng đến 07(*bảy)* năm 09 (*chín*) tháng tù thời hạn tính từ ngày 24-12-2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chai nhựa màu trắng 500ml, nắp nhựa màu đen có 02 lỗ trên nắp, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng quấn băng đính đỏ, lỗ còn lại gắn ống nhựa nối với ống thủy tinh (còn gọi là coóng); 01 bật lửa ga màu đỏ được niêm phong trong hộp bìa Catton ký hiệu T1 số 37/KL-KTHS.

01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 số 37/KL-KTHS.

Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc Anh 01 điện thoại Iphone 15 màu xám gắn sim số 0385.197.089.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước điện thoại Vivo Y15S màu xanh gắn sim số 0343.042.246 của Trần Xuân T. Kiến nghị Tập đoàn Công nghiệp- viễn thông Quân đội thu hồi xử lý đối với sim số điện thoại 0343.042.246, thu hồi sung ngân sách nhà nước số tiền trong sim nếu có.

5. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 18-12-2024 tại phòng ngủ của Trần Xuân T thuộc khu dân cư Bích Nhôi 3, phường Minh Tân, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương (nay là: khu dân cư Bích Nhôi 3, phường Nhị Chiểu, thành phố Hải Phòng), Trần Xuân T có hành vi chuẩn bị công cụ, chất ma túy loại Methamphetamine để sử dụng và rủ Nguyễn Ngọc A, Nguyễn Khánh T2 cùng sử dụng trái phép chất ma túy. Đến 6 giờ 20 phút ngày 19-12-2024 thì bị tổ công tác Công an phường Minh Tân kiểm tra phát hiện lập biên bản thu giữ bộ sử dụng cụ ma túy có bám dính chất ma túy loại Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo T có đủ khả năng nhận thức được hành vi tổ chức sử dụng chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10- Hải Phòng truy tố bị cáo đối với tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] .Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận về hành vi của mình. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]. Về hình phạt: Khi xem xét đánh giá hình phạt cũng cần đánh giá về nhân thân của bị cáo. Bị cáo là người có nhân thân xấu:

Năm 2010 Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 12 tháng tù về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản. Ngày 18-6-2011 T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 30-6-2016 T chấp hành xong phần T hành án dân sự của bản án.

Năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Kinh Môn xử phạt 01 năm 6 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Ngày 10-12-2016 T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 05-01-2021 T chấp hành xong phần T hành án dân sự của bản án.

Năm 2020 Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xử phạt 3 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 17-10-2022 T chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 05-01-2021 T chấp hành xong phần án phí hình sự sơ thẩm.

Tính đến thời điểm phạm tội bị cáo đã được xoá tiền án, tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để rèn luyện bản thân mà lại vi phạm pháp luật. Mặt khác hành vi của bị cáo là nghiêm trọng làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự nơi xảy ra tội phạm nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian, áp dụng hình phạt tù có thời hạn theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật hình sự để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục, răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

[6]. Về vật chứng:

Đối với 01 chai nhựa màu trắng 500ml, nắp nhựa màu đen có 02 lỗ trên nắp, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng quấn băng dính đỏ, lỗ còn lại gắn ống nhựa nối với ống thủy tinh (còn gọi là coóng); 01 bật lửa gas màu đỏ; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là vật bị cáo dùng làm công cụ phương tiện phạm tội và là vật không có giá trị nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại Iphone 15 màu xám gắn sim số 0385.197.089 của Nguyễn Ngọc Anh không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho anh theo quy định tai khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại Vivo Y15S màu xanh gắn sim số 0343.042.246 của Trần Xuân T bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu cho phát mại sung ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Kiến nghị Tập đoàn Công nghiệp- viễn thông Quân đội thu hồi xử lý đối với sim số điện thoại 0343.042.246, thu hồi sung ngân sách nhà nước số tiền trong sim nếu có.

[7]. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố

tụng hình sự.

Trong vụ án này, quá trình điều tra Trần Xuân T khai khi T và Ngọc Anh ngồi ăn sáng ở bàn, T có nói với Ngọc Anh là "hai anh em mình mua ít đồ về chơi đi" nhưng Ngọc Anh xác định T nói với Ngọc Anh là "hai anh em mình mua ít đồ về ăn" và đã đưa 400.000 đồng cho T để mua đồ ăn về cùng nhau ăn trưa, tối. Khi mua ma túy T đã sử dụng 300.000 đồng trong tài khoản ngân hàng của T để trả cho T3 còn số tiền 400.000 đồng do Ngọc Anh đưa cho T đã sử dụng để mua đồ ăn hết. Ngoài lời khai của T, không có tài liệu, chứng cứ nào xác định việc Ngọc Anh góp tiền cho T mua ma túy nên hành vi của Ngọc Anh không đồng phạm với T về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương không có căn cứ để xử lý đối với Ngọc Anh.

Đối với Nguyễn Khánh T2 không bàn bạc góp tiền mua ma túy, không chứng kiến việc Ngọc A đưa tiền cho T, không biết T sử dụng xe mô tô có đặc điểm như trên của T2 đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương không đặt ra việc xử lý đối với T2.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 18-12-2024 của Trần Xuân T, Nguyễn Ngọc A và Nguyễn Khánh T2, ngày 28-02-2025 Công an thị xã Kinh Môn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Ngọc A, T2.

Đối với Nguyễn Ngọc T3 là người bán ma túy cho T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương đã ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với T3 về tội Mua bán trái phép chất ma để điều tra theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2; 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí; Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

1.Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*.

2. Xử phạt bị cáo Trần Xuân T 07 (*bẩy*) năm 06 *(sáu*) tháng tù thời hạn tính từ ngày 24-12-2024.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

4. Về vật chứng:

Tịch thu cho tiêu hủy 01 chai nhựa màu trắng 500ml, nắp nhựa màu đen có 02 lỗ trên nắp, 01 lỗ cắm ống nhựa màu trắng quấn băng dính đỏ, lỗ còn lại gắn ống nhựa nối với ống thủy tinh (còn gọi là coóng); 01 bật lửa gas màu đỏ được niêm phong trong hộp bìa Catton ký hiệu T1 số 37/KL-KTHS.

01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, 01 đoạn ống nhựa màu trắng, 01 vỏ phong bì ký hiệu M2 niêm phong mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong phong bì ký hiệu T2 số 37/KL-KTHS.

Trả lại cho anh Nguyễn Ngọc A 01 điện thoại Iphone 15 màu xám gắn sim số 0385.197.089.

Tịch thu phát mại sung ngân sách nhà nước điện thoại Vivo Y15S màu xanh gắn sim số 0343.042.246 của Trần Xuân T. Kiến nghị Tập đoàn Công nghiệp- viễn thông Quân đội thu hồi xử lý đối với sim số điện thoại 0343.042.246, thu hồi sung ngân sách nhà nước số tiền trong sim nếu có.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hải Dương với Chi cục T hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 26 tháng 6 năm 2025).

5. Về án phí: Bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần quyền lợi liên quan trong bản án thời hạn là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- VKSND khu vực 10- Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan T hành án hình sự- Công an thành phố Hải Phòng;
- Phòng HSNV Công an thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 2- Công an thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng (khi bản án có hiệu lực pháp luật);
- Lưu: hồ sơ, Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nguyệt

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Phạm Thị Chuộng – Đinh Thị Tin	**Nguyễn Thị Nguyệt**